

**Bản án số: 20 /2021/HSST  
Ngày 16/03/2021**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁNNHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẨM PHẢ, TỈNH QUẢNG NINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đặng Thị Minh Nga.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Minh T và bà Phạm Thị Thúy Bình

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Bùi Kim Uyên - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa:** ông Bùi Tiến Dũng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 16 tháng 03 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 02/2021/TLST-HS ngày 05 tháng 01 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 17/2021/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 02 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Mạnh T** - Tên gọi khác: không, - Giới tính: Nam;  
Sinh ngày 25/8/1992, tại thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh;

ĐKHKTT: Tổ 2, khu T, phường C, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.

Chỗ ở: Tổ 5, khu T, phường C, thành phố Cẩm Phả; tỉnh Quảng Ninh.

Quốc tịch: Việt Nam - Dân tộc: Kinh - Tôn giáo: không;

Nghề nghiệp: Công nhân - Công ty Cổ phần Địa chất mỏ -TKV.

Trình độ học vấn: Lớp 12/12.

Họ tên bố: Nguyễn Xuân Th (đã chết); Họ tên mẹ: Cao Thị S

Vợ, con: chưa có.

Tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 05/11/2020, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh. Có mặt tại phiên tòa.

**\*Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:** bà Cao Thị S – sinh năm 1959; Địa chỉ: Tổ 5, khu Tân Lập 6, phường Cẩm Thủy, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh. Có mặt tại phiên tòa.

**\* Người chứng kiến:**

- Ông Lê Văn S – sinh năm 1958; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 4, khu 5A, phường Cẩm Trung, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.

- Ông Lê Văn K – sinh năm 1958; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 3 khu 2A, phường Cẩm Trung, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.

Đều vắng mặt tại phiên Tòa.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 17 giờ 30 phút ngày 05/11/2020, tại khu vực thuộc tổ 3, khu 6C, phường Cẩm Trung, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh, Công an thành phố Cẩm Phả bắt quả tang Nguyễn Mạnh T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ: Thu tại túi quần bên phải phía trước 01 đoạn ống hút nhựa được hàn kín hai đầu kích thước (1,8x2)cm chứa chất tinh thể màu trắng; Thu tại túi quần bên trái phía trước 01 điện thoại Iphone vỏ màu đen lắp sim số 0901.250.892; 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave Alpha màu trắng biển số 14U1-110.25.

Tại Bản kết luận giám định số 1533/GĐMT ngày 10/11/2020, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh, kết luận: Chất tinh thể màu trắng trong 01 đoạn ống hút nhựa thu giữ của T gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,159 gam. Hoàn lại 0,09 gam Methamphetamine.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Mạnh T khai nhận: Bị cáo sử dụng ma túy đá từ tháng 10/2020. Khoảng 17 giờ ngày 05/11/2020, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên bị cáo gọi điện thoại rồi đến ngõ gần nhà nghỉ Hằng Nga, thuộc phường Cẩm Trung, thành phố Cẩm Phả mua được 300.000 đồng tiền ma túy đá, được đựng trong 01 đoạn ống hút nhựa của một người đàn ông không quen biết, có số điện thoại 0889.293.456. Xong, bị cáo cất ma túy vào túi quần bên phải rồi đi về nhà, vừa đi khoảng 05m thì bị Công an kiểm tra bắt quả tang, thu giữ những vật chứng. Bị cáo biết số điện thoại của người đàn ông bán ma túy cho bị cáo là do được bạn bè giới thiệu, không nhớ là ai. Chiếc xe mô tô biển số 14U1-110.25 là của mẹ bị cáo là bà Cao Thị S.

Bà S có mặt tại phiên tòa, trình bày: Chiếc xe mô tô biển số 14U1-110.25 là của bà, bà không biết việc bị cáo T dùng xe đi mua ma túy, quá trình điều tra cơ quan điều tra đã trả cho bà chiếc xe, nên bà không có ý kiến gì khác đối với chiếc xe này. Với tư cách là người mẹ, bà trình bày hoàn cảnh gia đình rất khó khăn, chồng bà đã chết, con gái đi lấy chồng xa, bà đang bị bệnh ung thư, nhà phải đi ở nhờ, bị

cáo là lao động chính trong gia đình là chỗ dựa tinh thần đối với bà, nên bà đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến hoàn cảnh gia đình bà, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người chứng kiến là ông Lê Văn S và ông Lê Văn K vắng mặt tại phiên Tòa, nhưng tại cơ quan điều tra đều có lời khai thể hiện nội dung: Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 05/11/2020 tại khu vực gần nhà nghỉ Hằng Nga thuộc phường Cẩm Trung thành phố Cẩm Phả, các ông chứng kiến Công an bắt quả tang Nguyễn Mạnh T chứng kiến Công an thu giữ trong túi quần phía trước bên phải của T một đoạn ống hút nhựa màu vàng đỏ, T khai bên trong ống hút nhựa là ma túy, T mua về để sử dụng. (BL 64-65; 69-70)

Tài liệu có trong hồ sơ ngoài kết luận giám định ma túy (BL 23 ) còn có các tài liệu khác: Biên bản bắt người phạm tội quả tang (BL 15,16 ); Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ (BL 18, 19); bản ảnh vật chứng (BL 84, 85); Biên bản kiểm tra điện thoại thu giữ của bị cáo (BL 17) các tài liệu này đều có nội dung phù hợp lời khai của bị cáo, phù hợp lời khai của người chứng kiến.

Tại bản cáo trạng số 09/CT – VKS-CP ngày 04/01/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả truy tố Nguyễn Mạnh T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa kiểm sát viên trình bày luận tội bị cáo với đề nghị kết tội bị cáo như nội dung bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh T từ 12 đến 15 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 05/11/2020.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; ngoài ra có quan điểm xử lý vật chứng theo quy định.

Tại phần tranh luận, bị cáo không tranh luận với kết luận của đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo nói lời sau cùng, bị cáo thực sự ăn năn hối hận về hành vi của mình, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét hoàn cảnh gia đình giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Cẩm Phả, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Hội đồng xét xử xét thấy, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Mạnh T khai nhận hành vi phạm tội, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp lời khai của người chứng kiến, phù hợp tài liệu có trong hồ sơ vụ án: Kết luận giám định ma túy, Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Biên bản niêm phong vật chứng.

Trên cơ sở các chứng cứ trên, Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Hồi 17 giờ 30 phút ngày 05/11/2020, tại khu vực tổ 3, khu 6C, phường Cẩm Trung, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh, Nguyễn Mạnh T có hành vi tàng trữ trái phép 0,159 gam ma túy, loại Methamphetamine với mục đích để sử dụng, thì bị Công an thành phố Cẩm Phả bắt quả tang. Hành vi này của bị cáo Nguyễn Mạnh T phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Cáo trạng truy tố bị cáo đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Ma túy là chất gây nghiện làm cho người sử dụng phải lệ thuộc vào nó, ma túy làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe, kinh tế của người sử dụng và là nguồn phát sinh tội phạm nguy hiểm khác cho xã hội. Pháp luật Nhà nước ta xử lý nghiêm khắc đối với các tội về ma túy, mục đích để ngăn chặn, đẩy lùi tệ nạn ma túy trong xã hội. Bị cáo là người đã trưởng thành có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hiểu được tác hại của ma túy đối với người sử dụng và biết được sự nghiêm cấm của pháp luật đối với hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhưng do ý thức chấp hành pháp luật kém, nên vẫn cố tình phạm tội. Hành vi của bị cáo góp phần làm gia tăng tệ nạn ma túy tại địa phương, gây mất trật tự, trị an xã hội. Vì vậy cần xử lý cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo nói riêng và phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo tỏ thái độ ăn năn hối cải, nên áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo, bị cáo có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội, nên không phải chịu tình tiết tăng nặng nào. Hội đồng xét xử xem xét điều kiện hoàn cảnh gia đình, nhân thân của bị cáo để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, để bị cáo thấy sự khoan hồng của pháp luật.

[5] Về vật chứng: Số ma túy hoàn lại sau giám định là vật Nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy; 01 điện thoại Iphone vỏ màu đen thu của bị cáo, đủ căn cứ xác định bị cáo đã dùng vào việc mua ma túy, nên tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước; 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave Alpha màu trắng biển số 14U1-110.25 quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã trả cho chủ sở hữu là phù hợp, nên không đề cập giải quyết.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[9] Đối với người đàn ông theo Nguyễn Mạnh T khai đã bán ma túy cho T, do không có thông tin cụ thể về tên, tuổi, địa chỉ, nên không có cơ sở để xác minh làm rõ.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Mạnh T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh T 12 (Mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 05/11/2020.

Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

-Tịch thu tiêu huỷ: số ma túy hoàn lại sau giám định trong phong bì niêm phong số 1533/KLGĐ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh;

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu đen, model: A1784 kèm 01 sim, đã qua sử dụng;

*(Hiện trạng toàn bộ vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng số 64/BB-THA ngày 15/01/2020 của cơ quan Thi hành án dân sự thành phố Cẩm Phả).*

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; buộc bị cáo Nguyễn Mạnh T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ Điều 331, khoản 1 Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự, báo cho bị cáo ; Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

**THAY MẶT HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh QN;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh QN;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Cẩm Phả
- Công an TP Cẩm Phả, CQ THA hình sự;
- Trại tạm giam Công an tỉnh QN;
- Chi cục thi hành án dân sự TP. Cẩm Phả;
- Bị cáo, Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan
- Lưu hồ sơ, lưu văn phòng.

**Đặng Thị Minh Nga**

**Các thành viên Hội đồng xét xử**

**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

***Đặng Thị Minh Nga***

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh QN;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh QN;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Cẩm  
Phả
- Công an TP Cẩm Phả, CQ THA \  
hình sự;

THAY MẶT HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ



- Trại tạm giam Công an tỉnh QN;
- Chi cục thi hành án dân sự TP.Cẩm  
Phả;
- Bị cáo,
- Lưu hồ sơ, lưu văn phòng.

*Đặng Thị Linh Ngà*